

Số: **88/2022/QĐST-HNGĐ**

H, ngày 22 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ Luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 131 Luật Hôn nhân Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 105/2022/TLST - HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

*Người yêu cầu:*

- Ông **Mai Lê Thành H**, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn Q, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng.

- Bà **Nguyễn Thị Duyên**, sinh năm 1990; địa chỉ: Số 109 H, phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Mai Lê Thành H và bà Nguyễn Thị D tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau tại UBND xã H, huyện H, tp Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận kết hôn số 62 ngày 15 tháng 7 năm 2002. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, sau khi kết hôn vợ chồng sống tại thôn Q, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng đến ngày 16 tháng 8 năm 2022 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau nên thường xuyên xảy ra cãi vã, có lời qua tiếng lại với nhau. Tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông bà được thuận tình ly hôn.

Xét thấy, ông Mai Lê Thành H và bà Nguyễn Thị D đã thật sự tự nguyện ly hôn, mâu thuẫn giữa ông Mai Lê Thành H và bà Nguyễn Thị D đã đến mức trầm trọng nên cần áp dụng Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn yêu cầu thuận tình ly hôn của ông bà.

[2] Về quan hệ con chung, tài sản chung và nợ chung: Ông Mai Lê Thành H và bà Nguyễn Thị D xác nhận không có nên không xét.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Mai Lê Thành H và bà Nguyễn Thị D thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng ông Ông Mai Lê Thành H và bà Nguyễn Thị D phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 04545 ngày 29/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tp Đà Nẵng. Như vậy, ông Mai Lê Thành H và bà Nguyễn Thị D đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Viện KSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã H;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Lê Đức Thọ**